

Số: 04./BC-HĐQT

Cà Mau, ngày 05 tháng 6 năm 2018

BÁO CÁO

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHCĐ NĂM 2017 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2018

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHCĐ NĂM 2017:

1. Đặc điểm tình hình.

Năm 2017 kinh tế của cả nước nói chung và tỉnh Cà Mau nói riêng cơ bản đạt tốc độ tăng trưởng tương đối tốt, đây là tiền đề cho phát triển kinh tế, xã hội tỉnh nhà và đặc biệt phát triển mở ra một số ngành nghề kinh doanh dịch vụ thuộc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của công ty.

Tuy nhiên, trong năm qua nhìn chung khách hàng dùng nước sinh hoạt và sản xuất ngày một tiết kiệm hơn nhằm để giảm chi tiêu hàng ngày và nhận thấy nước là nguồn tài nguyên đặc biệt, có giá trị hữu hạn chưa có vật liệu nào thay thế được, nên cộng đồng xã hội cần gìn giữ và bảo vệ nguồn tài nguyên này. Mặt khác, các tuyến ống truyền tải, phân phối trên mạng lưới cấp nước được đầu tư qua nhiều năm, nhiều giai đoạn và các tuyến đường chưa có quy hoạch dẫn đến có những tuyến ống xuống cấp và nằm sâu ngoài tầm kiểm soát của dò tìm nên rất khó phát hiện các điểm rò rỉ, còn gây thất thoát lượng nước lớn. Bên cạnh đó, một số dự án đầu tư trước đây chưa phát huy hết hiệu quả, công suất sử dụng, công nghệ, thiết bị và vật tư chưa lường hết thỏ những nền đất mềm yếu dễ sụp lún gây vỡ đường ống.

Ngoài ra, các khoản trả nợ: vay ODA, các công trình, dự án khác, lương, khen thưởng, phúc lợi cho người lao động trước giai đoạn cổ phần (2001 ÷ 2013) và thuế tài nguyên tăng từ (3% lên 5%) có hiệu lực ngày 01/7/2016. Bên cạnh đó phương án giá nước mới của công ty vẫn chưa được các ngành chức năng thông qua, đây là khó khăn rất lớn ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và dự kiến sẽ kéo dài các năm tiếp theo tại công ty.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Mặc dù, có những thuận lợi và không ít khó khăn nhưng trong năm, qua Hội đồng quản trị, Ban điều hành, cùng toàn thể công nhân viên người lao động đã đoàn kết nhất trí cao, phấn đấu nỗ lực không ngừng và chúng ta luôn tận

dụng được những thuận lợi, khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2017, thực hiện tốt các nội dung Nghị quyết ĐHCĐ năm 2017 đề ra. Cụ thể:

2.1. Kết quả sản xuất kinh doanh.

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Nghị quyết năm 2017	Thực hiện năm 2017	Đạt % so với NQ
1	Tổng doanh thu	95.404.158.000	98.405.104.599	103,15
2	Tổng chi phí	83.497.000.000	85.897.000.000	102,87
3	Lợi nhuận sau thuế	9.525.454.000	10.006.000.000	105,04
4	Chia cổ tức	4,41	4,62	104,76
5	Nộp ngân sách	22.448.498.000	24.203.960.381	107,82

2.2. Phân phối lợi nhuận sau thuế.

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Nghị quyết năm 2017	TL PPLN theo NQ năm 2017 (%)	Thực hiện năm 2017	TL PPLN thực hiện năm 2017 (%)
1	Quỹ dự phòng tài chính	476.273.000	5	500.300.000	5
2	Quỹ đầu tư phát triển	476.273.000	5	500.300.000	5
3	Quỹ thưởng Ban QL và BDH	142.882.000	1,5	150.090.000	1,5
4	Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.571.700.000	16,5	1.650.990.000	16,5
5	Cổ tức	6.858.326.000	72	7.204.320.000	72
	Tổng	9.525.454.000	100	10.006.000.000	100

2.3. Công tác tổ chức quản trị và đời sống.

2.3.1. Công tác tổ chức quản trị.

- Tổng số lao động đến ngày 25/3/2018 là: 232 người.

+ Lao động gián tiếp: 82 người.

+ Lao động trực tiếp: 150 người.

- Lao động nữ: 30 người.

- Tổng số lao động tăng, giảm trong năm.

- + Lao động tăng: không.
- + Lao động giảm: 01 người.
- Trình độ chuyên môn:
 - + Cao học: 03 người.
 - + Đại học: 76 người.
 - + Cao đẳng, Trung cấp: 18 người.
 - + Lao động có tay nghề: 43 người.
 - + Lao động phổ thông: 92 người.

- Trong năm qua, nhìn chung công tác tổ chức các bộ phận từng bước được kiện toàn, ổn định, từng bước đáp ứng được yêu cầu công việc được giao và có những đóng góp quan trọng kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2017.

2.3.2. Hệ thống chính trị.

- Tổ chức Đảng: Đảng viên trong đảng bộ có tư tưởng chính trị vững vàng, kiên định mục tiêu định hướng XHCN và tin tưởng vào đường lối đổi mới của Đảng. Trong năm 2017 Đảng bộ công ty đã chỉ đạo thành công Đại hội các chi bộ trực thuộc nhiệm kỳ (2017 - 2020) và triển khai đến từng đảng viên các Nghị quyết của đảng do Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tổ chức.

- Các tổ chức đoàn thể (Công đoàn, Đoàn thanh niên) đã tổ chức được một số hoạt động phong trào nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn và kết hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh và Đoàn ủy Khối doanh nghiệp tham gia các chuyên công tác về nguồn, đóng góp và hưởng ứng xây dựng nhà tình thương, tình nghĩa tại huyện Thới Bình và 01 trường hợp hỗ trợ người lao động có hoàn cảnh khó khăn tại đơn vị. Công đoàn cơ sở đã tổ chức thành công Đại hội công đoàn cơ sở để tiến tới Đại hội Liên đoàn Lao động tỉnh. Nhìn chung, hoạt động các tổ chức đoàn thể tham gia có ý nghĩa thiết thực, nội dung sinh hoạt trong các cuộc họp luôn đều đặn, thực tế với công việc và chất lượng từng bước được nâng lên đáng kể.

Trong năm qua, hoạt động của Đảng ủy, đoàn thể công ty đã hoạt động tương đối đều đặn, đáp ứng được chức năng, nhiệm vụ và vai trò vị trí trong doanh nghiệp và đây cũng là nhân tố tích cực quyết định vào mức độ hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của công ty.

2.3.3. Công tác đời sống xã hội.

- Công ty luôn thể hiện sự quan tâm đến đời sống của công nhân viên và người lao động, tổng thu nhập ổn định trên 8 triệu đồng/người/tháng. Trong năm, công ty đang xây dựng dự thảo và sửa đổi bổ sung các quy chế: Chi tiêu nội bộ, nội quy lao động, quản lý và chăm sóc khách hàng... để từng bước nâng cao vai trò quản lý và đáp ứng yêu cầu công việc được tốt hơn.

- Việc trang bị bảo hộ lao động và đồng phục cho công nhân viên và người lao động thực hiện theo đúng qui định, thay thế và mua mới các loại công cụ, dụng cụ, phương tiện làm việc cho các phòng, ban, đơn vị theo yêu cầu, đảm bảo tốt công tác phòng cháy, chữa cháy và đảm bảo an toàn trong lao động sản xuất.

3. Đánh giá kết quả thực hiện.

3.1. Những mặt làm được.

Nhìn chung, trong năm qua toàn thể CB.CNV trong công ty đã có rất nhiều nỗ lực vượt qua khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ được giao, cụ thể:

- Từng bước thực hiện nhiệm vụ là đảm bảo cung cấp nước đến từng khách hàng sử dụng ở các khu vực do công ty quản lý như: nguồn, áp lực, thời gian và chất lượng nước cấp theo tiêu chuẩn Bộ Y tế quy định.

- Sắp xếp, kiện toàn một bước tổ chức bộ máy theo hướng gọn, nhẹ, đủ năng lực và từng bước đáp ứng theo yêu cầu hoạt động của công ty.

- Thực hiện tốt công tác bảo trì, duy tu, sửa chữa và từng bước thay thế các loại phương tiện, thiết bị kỹ thuật hiệu suất thấp góp phần đảm bảo các hoạt động thường xuyên, liên tục đáp ứng nhiệm vụ được giao của các đơn vị trực thuộc.

- Thu nhập của người lao động được ổn định và có xu hướng được cải thiện từng bước, người lao động an tâm công tác, đoàn kết, thống nhất và cơ bản chấp hành tốt nội quy và quy định tại công ty.

3.2. Những mặt còn tồn tại, yếu kém.

- Việc giáo dục chính trị tư tưởng trong nội bộ CB.CNV đôi khi chưa sâu rộng, ý thức, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao chưa cao, tổ chức bộ máy ở một số Phòng, Đơn vị trực thuộc còn công kênh, hiệu quả chưa cao.

- Sự phối hợp giữa lãnh đạo Xí nghiệp và Chi nhánh cấp nước với chính quyền địa phương còn hạn chế, chưa chủ động, gây nhiều khó khăn cho công tác phát triển mạng, di dời các tuyến ống khi địa phương thực hiện nâng cấp đô thị, làm ảnh hưởng đến việc cấp nước cho khách hàng và tăng nguồn vốn đầu tư.

- Công tác quản lý vận hành tại một số đơn vị trực thuộc thiếu tính khoa học, lỏng lẻo, thiếu kiểm tra thường xuyên, việc sửa chữa ống bể đôi lúc chưa kịp thời, ý thức trách nhiệm của một bộ phận người lao động chưa cao.

- Kế hoạch sản xuất và cung cấp nước sạch tại Xí nghiệp và Chi nhánh quy trình chưa được thực hiện nghiêm túc, thiếu kiểm tra. Mặc dù trong năm qua các chỉ tiêu tài chính đều đạt và vượt so với kế hoạch, nhưng còn một vài chỉ tiêu sản xuất và kỹ thuật chưa hoàn thành tuyệt đối như: tỷ lệ thất thoát, thất thu

nước, thay thế và phát triển khách hàng... và có thể gây biến động xấu so với kế hoạch năm 2018 đề ra.

- Việc thanh, kiểm tra xác định đúng đối tượng khách hàng sử dụng nước, chưa thường xuyên, cập nhật thông tin khách hàng chưa khoa học, công tác thu hộ qua các ngân hàng hiệu quả chưa cao, mặt dù công ty đã triển khai từ đầu năm.

- Công tác phối hợp giữa các Phòng chuyên môn, Xí nghiệp và Chi nhánh chưa thật sự nhịp nhàng nhất là công tác chăm sóc và quản lý khách hàng: nhiều thủ tục chưa thông suốt, thống nhất còn gây phiền hà trong giải quyết thắc mắc khách hàng.

II. PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ NĂM 2018:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thành tiền	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	trđ	94.000	
2	Tổng chi phí	trđ	84.000	
3	Lợi nhuận sau thuế	trđ	10.000	
4	Nộp ngân sách	trđ	22.000	
5	Chia cổ tức	%	4,51	

2. Phân phối lợi nhuận sau thuế.

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018 (Đồng)	Tỷ lệ PPLN (%)
1	Quỹ đầu tư phát triển	1.000.000.000	10
2	Quỹ thưởng Ban QL và Ban ĐH	250.000.000	2,5
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.750.000.000	17,5
4	Cổ tức	7.000.000.000	70
	Tổng	10.000.000.000	100

3. Một số giải pháp chủ yếu:

a. Giải pháp về điều hành sản xuất kinh doanh, thị trường.

- Tăng cường công tác quản lý các giếng khoan khai thác, nâng cao công suất giếng, các nhà máy nước. Quản lý vận hành tốt các trạm bơm và nhà máy, duy tu, bảo dưỡng định kỳ, thiết bị công nghệ đảm bảo cấp nước an toàn đến khách hàng sử dụng.

- Đầu tư mở rộng nguồn, mạng lưới đường ống cấp nước đáp ứng yêu cầu dùng nước của khách hàng, ưu tiên thị trường phát triển khách hàng bức thiết tại thành phố Cà Mau và trung tâm hành chính của các huyện trong tỉnh.

- Hoàn thiện quy định đối với công tác quản lý và chăm sóc khách hàng như: thời gian lắp đặt ống nhánh, cải tạo, nâng đồng hồ theo yêu cầu khách hàng, văn hóa giao tiếp, ứng xử và cải tiến thu tiền nước khách hàng qua các hệ thống ngân hàng và kho bạc.

- Cập nhật, sử dụng phần mềm khách hàng, quản lý tài sản và cải tiến các công tác phục vụ trong ghi thu tiền nước, giảm tỷ lệ tồn thu xuống mức thấp nhất.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra và hoàn tất công tác ký và tái ký hợp đồng dịch vụ cấp nước trên phạm vi toàn công ty, tiến hành rà soát, phân loại và cập nhật đối tượng sử dụng nước, đảm bảo "thu đúng, thu đủ" tiền nước theo quy định.

- Xây dựng và quảng bá thương hiệu bền vững của Công ty thông qua chất lượng nước cấp và dịch vụ chăm sóc và quản lý khách hàng nhằm tạo cho người dân tin tưởng vào chất lượng sản phẩm và dịch vụ của công ty bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

- Kết hợp với đoàn thể phát động các phong trào thi đua yêu nước, ủng hộ người nghèo, xây dựng nhà ở xã hội, nhà mái ấm công đoàn,...nhằm xây dựng thương hiệu và tạo lòng tin trong nhân dân.

b. Giải pháp về nguồn nhân lực.

- Rà soát và đánh giá năng lực, trình độ cán bộ quản lý, nhân viên và người lao động của các bộ phận thuộc công ty theo từng năm để củng cố, kiện toàn bộ máy quản lý điều hành theo hướng tinh gọn, hiệu quả và thích nghi với tình hình mới.

- Trên cơ sở kết quả đánh giá, công ty thực hiện công tác điều động luân chuyển cán bộ quản lý, người lao động phù hợp với trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề của từng người, đồng thời tạo điều kiện phát huy hết năng lực cá nhân.

- Thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ quản lý, người lao động, chú trọng đến đội ngũ cán bộ công nhân viên có chuyên môn giỏi, có kinh nghiệm ở một số lĩnh vực quan trọng.

- Xây dựng các quy chế đãi ngộ phù hợp cho người lao động và quan tâm hơn đối với người lao động có năng lực như: thưởng, tăng lương đột xuất. Đồng thời, phối hợp các tổ chức đoàn thể xây dựng và phát động các phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong sản xuất tạo cho người lao động phấn đấu, học tập, rèn luyện để trở thành người lao động giỏi.

c. Giải pháp về tài chính.

- Xây dựng kế hoạch chi tiết, kiểm soát chi tiêu về tài chính, việc tập trung tích lũy về nguồn vốn trong công ty, vốn vay ưu đãi để có đủ tiềm lực về tài chính đủ sức thực hiện các dự án đầu tư mở rộng, cải tạo, nâng công suất các nhà máy nước, mở rộng mạng lưới cấp nước nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch cho khách hàng.

- Tăng cường kiểm tra về hiệu quả trong quản lý nguồn vốn, sử dụng vốn bằng các biện pháp như phân đoạn đầu tư theo nhu cầu thị trường, pháp huy tối đa công suất, công năng của các công trình đã đầu tư.

- Xây dựng Phương án và kế hoạch chi tiết việc chi trả tiền nợ lương, thưởng và phúc lợi cho người lao động giai đoạn (2001 – 2013) theo ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Phối hợp các Ban ngành liên quan trình phê duyệt phương án giá nước mới đó là nguồn tài chính quan trọng không nhỏ trong kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty.

d. Giải pháp về công nghệ.

- Các phòng: Công nghệ thông tin, Cấp nước an toàn và Kỹ thuật thường xuyên cập nhật và ứng dụng công nghệ mới, vật liệu mới trong sản xuất kinh doanh, đây là nền tảng cho hệ thống quản lý cụ thể như ứng dụng các phần mềm về kế toán, văn phòng, quản lý khách hàng, quản lý tài sản, đảm bảo hiệu quả phù hợp với điều kiện tại công ty và tiết kiệm.

- Nghiên cứu từng bước ứng dụng các công nghệ, các giải pháp quản lý hiệu quả, tổ chức triển khai ứng dụng nhanh trong sản xuất và có giải pháp tiên tiến trong vận hành hệ thống sản xuất nước sạch.

- Phối hợp với đơn vị tư vấn cập nhật các thông tin để xây dựng hóa đơn điện tử và áp dụng trong quý II/2018. Hướng dẫn các thủ tục cần thiết cho khách hàng để thực hiện công tác thu tiền nước qua các ngân hàng được hiệu quả.

III. KẾT LUẬN:

Để thực hiện tốt phương hướng nhiệm vụ năm 2018, Hội đồng quản trị, Ban điều hành, các Phòng chức năng và các Đơn vị trực thuộc cần bám sát thực hiện tốt một số nội dung như sau:

- Hội đồng quản trị: Thống nhất theo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 đã được Ủy ban nhân tỉnh Cà Mau có ý kiến tại Công văn số 1378/UBND-KT ngày 28/02/2018 để thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017. Đồng thời, theo dõi tiến độ và kết quả thực hiện tại các đơn vị trực thuộc để có những giải pháp chỉ đạo, điều chỉnh phù hợp (nếu cần thiết).

- Ban kiểm soát: Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch đúng theo quy định của Pháp luật hiện hành.

- Ban điều hành và các phòng chức năng: Triển khai kế hoạch đến từng đơn vị và giao trưởng các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch chi tiết về các chỉ tiêu và giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị. Các phòng chức năng theo dõi và kiểm tra thường xuyên, định kỳ về kết quả thực hiện để có những giải pháp phù hợp và điều chỉnh kịp thời (nếu thấy cần thiết).

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ năm 2018. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hồ Tấn Luật